| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**THỊ XÃ HƯƠNG THUỶ**<br>**TỈNH THỪA THIÊN HUẾ** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 65/2018/HS-ST
Ngày: 27-11-2018

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HƯƠNG THUỶ, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà*: Bà Phan Thị Xuân Huế.

*Các Hội thẩm nhân dân*:

1. Ông Châu Đình Ngữ.
2. Ông Nguyễn Quang Bình.

***Thư ký phiên toà*:** Bà Lê Thị Hồng Hiệp- Thư ký Toà án nhân dân thị xã Hương Thuỷ, tỉnh Thừa Thiên Huế.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương Thuỷ tham gia phiên toà***: Ông Hoàng Trọng Thọ - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 11 năm 2018, tại Hội trường Toà án nhân dân thị xã Hương Thủy xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 57/2018/TLST-HS ngày 26 tháng 10 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 104/2018/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo:

Huỳnh Thị P (Tên gọi khác: Huỳnh Thị T), sinh năm: 1950 tại Thừa Thiên Huế; trú tại: Thôn C, xã T, thị xã H, tỉnh T; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: Lớp 1/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Văn K và bà Nguyễn Thị L; Có chồng: Phạm Văn T (Đã chết) và có 05 người con; Tiền án: Không; tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 05/8/2014, bị Toà án nhân dân thành phố Huế xử phạt 01 năm cải tạo không giam giữ, về tội: "Trộm cắp tài sản" (Bản án số: 202/2014/HSST ngày 05/8/2014, đã chấp hành xong ngày 15/7/2015). Vào ngày 21/6/2018 bị Cơ quan CSĐT Công an thị xã Hương Trà ra quyết định khởi tố bị can và lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú do đã có hành vi trộm cắp tài sản ngày 06/5/2018. Ngày 17/10/2018, Tòa án nhân dân thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế đã xét xử và xử phạt bị cáo Huỳnh Thị P 06 tháng tù (Bản án số 23/2018/HS-ST ngày 17/10/2018). Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi cư trú. Có mặt.

*Bị hại*:

Ông Trần Duy S, sinh năm 1953 và bà Phạm Thị T, sinh năm 1952; trú tại: Thôn T, xã T, thị xã H, tỉnh T. Có mặt.

*Người làm chứng:*

- Anh Trần Duy H, sinh năm 1998; trú tại: Thôn T, xã T, thị xã H, tỉnh T. Có mặt.

- Chị Lê Thị Hoàng O, sinh năm 1985; trú tại: Thôn T, xã T, thị xã H, tỉnh T. Vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 09 giờ 30 phút ngày 11/7/2018, bị cáo Huỳnh Thị P đi bộ ngang qua nhà vợ chồng ông Trần Duy S và bà Phạm Thị T, ở tại thôn T, xã T, thị xã H, tỉnh T, phát hiện nhà ông S, bà T không có người ở nhà nên bị cáo P đã nảy sinh ý định đột nhập chiếm đoạt tài sản. Bị cáo P đi vào nhà ông S bằng cửa chính (cửa không khoá) lục tìm tài sản, phát hiện 01 tủ sắt có khoá nên bị cáo P dùng tuốc nơ vít bằng sắt mang theo người để cạy phá cửa tủ, thấy trong tủ có một số trang sức bằng vàng được gói trong cái túi màu đỏ và trong một gói giấy nên bị cáo P lấy và cất giấu vào người. Ông S trở về nhà phát hiện bị cáo P đang trốn trong nhà nên bắt quả tang cùng toàn bộ tang vật.

Vật chứng: Quá trình điều tra đã thu giữa được 01 sợi dây chuyền bằng kim loại, màu vàng, dài 30cm, đính tượng đá màu trắng, xung quanh có viền kim loại màu vàng; 01 chiếc nhẫn bằng kim loại màu vàng, có ký hiệu 20KT Mong 9999, có đính đá màu đỏ; 01 chiếc nhẫn bằng kim loại màu vàng, có ký hiệu 39KT Mong 9999, đính đá màu xanh; 01 chiếc nhẫn bằng kim loại màu vàng, có ký hiệu 20 Duy Mong 9999; 01 chiếc nhẫn bằng kim loại màu vàng, có ký hiệu 24K-10 Duy Mong, kim tín; 01 chiếc nhẫn bằng kim loại màu vàng, có ký hiệu 20 Thuận Thành, Duy Mong 9999; số tiền 173.000 đồng; 01 cái tuốc nơ vít bằng sắt.

Sở khoa học Công nghệ và Môi trường Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế đã kết luận vật chứng thu giữ được là các kim loại Vàng, cụ thể: 01 sợi dây chuyền có chất liệu là vàng 99,99%, khối lượng 05 chỉ; 01 nhẫn có chất liệu là vàng 99,99%, khối lượng 02 chỉ; 01 nhẫn có chất liệu là vàng 65%, khối lượng 0,87 chỉ; 01 nhẫn có chất liệu là vàng 99,99%, khối lượng 02 chỉ; 01 nhẫn có chất liệu là vàng 99,99%, khối lượng 01 chỉ; 01 nhẫn có chất liệu là vàng 99,99%, khối lượng 02 chỉ.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 66 ngày 01/8/2018 của Hội đồng định giá Ủy ban nhân dân thị xã Hương Thủy kết luận số kim loại Vàng trên có tổng giá trị là: 45.397.350 đồng.

Tại bản cáo trạng số 58/CT-VKS-HTh ngày 23/10/2018, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương Thuỷ đã truy tố bị cáo Huỳnh Thị P về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, các điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Huỳnh Thị P 09 đến 12 tháng tù. Đồng thời, áp dụng Điều 56 Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt của bản án này với Bản án số 23/2018/HS-ST ngày 17/10/2018 của Tòa án nhân dân thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Về vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy 01 chiếc Tuốc - nơ - vít bằng sắt có cán nhựa màu xanh.

Lời khai và lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo thừa nhận hành vi của mình như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Bị cáo rất hối hận về hành vi của mình, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Lời khai của bị hại: Bị hại đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu về dân sự, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Hương Thủy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương Thủy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự nên hợp pháp.

[2] Xét hành vi của bị cáo P thấy rằng: Vào lúc 09 giờ 30 phút ngày 11/7/2018, tại thôn T, xã T, thị xã H, tỉnh T, bị cáo Huỳnh Thị P đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 sợi dây chuyền và 05 chiếc nhẫn bằng vàng, có tổng giá trị là: 45.397.350 đồng của vợ chồng ông Trần Duy S và bà Phạm Thị T. Với hành vi và hậu quả nêu trên, bị cáo Huỳnh Thị P đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Bản cáo trạng số 58/CT-VKS-HTh ngày 23/10/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương Thuỷ truy tố bị cáo Huỳnh Thị P với tội danh và điều khoản nêu trên là có căn cứ.

[3] Xét tính chất và mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội của bị cáo thấy rằng: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng đến an ninh trật tự tại địa phương.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, thấy rằng: Bị cáo không phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố và xét xử đã thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Tình tiết giảm nhẹ này quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng điểm h khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo do hành vi của bị cáo chưa gây thiệt hại. Hội đồng xét xử thấy rằng, mặc dù bị cáo bị bắt quả tang, tài sản đã trả lại cho bị hại nhưng hành vi của bị cáo đã gây ảnh hưởng đến tinh thần cho bị hại nên Hội đồng xét xử không áp dụng tình tiết giảm nhẹ này cho bị cáo.

[5] Về hình phạt áp dụng đối với bị cáo: Xét bị cáo Huỳnh Thị P có nhân thân xấu, nhiều lần bị kết án về tội Trộm cắp tài sản nên cần áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm đảm bảo tác dụng giáo

dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung cho xã hội. Mức hình phạt tù áp dụng đối với bị cáo theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

Tại thời điểm xét xử vụ án này, Bản án số 23/2018/HS-ST ngày 17/10/2018 của Tòa án nhân dân thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế đã có hiệu lực pháp luật nhưng bị cáo chưa thi hành án. Do đó, cần áp dụng Điều 56 Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt của Bản án số 23/2018/HS-ST ngày 17/10/2018 của Tòa án nhân dân thị xã Hương Trà với bản án này, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự quy định *"Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng"*. Tuy nhiên xét bị cáo không có thu nhập nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt, không yêu cầu bị cáo Huỳnh Thị P phải bồi thường về dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thị xã Hương Thủy đã xử lý vật chứng trả lại 01 sợi dây chuyền bằng kim loại, màu vàng, dài 30cm, đính tượng đá màu trắng, xung quanh có viền kim loại màu vàng; 01 chiếc nhẫn bằng kim loại màu vàng, có ký hiệu 20KT Mong 9999, có đính đá màu đỏ; 01 chiếc nhẫn bằng kim loại màu vàng, có ký hiệu 39KT Mong 9999, đính đá màu xanh; 01 chiếc nhẫn bằng kim loại màu vàng, có ký hiệu 20 Duy Mong 9999; 01 chiếc nhẫn bằng kim loại màu vàng, có ký hiệu 24K-10 Duy Mong, kim tín; 01 chiếc nhẫn bằng kim loại màu vàng, có ký hiệu 20 Thuận Thành, Duy Mong 9999 cho bị hại; trả lại số tiền 173.000 đồng cho bị cáo Huỳnh Thị P, không ai có ý kiến gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với 01 chiếc Tuốc -nơ -vít bằng sắt, cán nhựa màu xanh là công cụ bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[9] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên*,

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Huỳnh Thị P (Tên gọi khác: Huỳnh Thị T) phạm tội "*Trộm cắp tài sản*".

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 56 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Huỳnh Thị P (Tên gọi khác: Huỳnh Thị T) 09 (Chín) tháng tù.

Tổng hợp hình phạt của bản án này với Bản án số 23/2018/HS-ST ngày 17/10/2018 của Tòa án nhân dân thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế, buộc bị cáo Huỳnh Thị P (Tên gọi khác: Huỳnh Thị T) phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, xử: Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc Tuốc -nơ -vít bằng sắt, cán nhựa màu xanh (Vật chứng hiện do Cơ quan Thi hành án dân sự thị xã Hương Thủy quản lý).

2. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, xử buộc bị cáo Huỳnh Thị P (Tên gọi khác: Huỳnh Thị T) phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

3. Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***
- *TAND tỉnh;VKSND tỉnh;*
- *VKSND TX. Hương Thuỷ;*
- *Công an TX. Hương Thuỷ;*
- *Trại giam CA tỉnh TT Huế;*
- *THADS TX. Hương Thuỷ;*
- *Những người tham gia tố tụng;*
- *Lưu HSVA.*

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà**

**Đã ký**

***Phan Thị Xuân Huế***